

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2023/HS-ST
Ngày: 15-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Khánh Duyên

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ngân

Bà Nguyễn Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kỳ – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Kỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Trung Q (Tên gọi khác: B), sinh năm 1988, tại Bình Phước. Nơi cư trú: ấp Đ, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Đức T, sinh năm 1955 và bà Lê Thị L, sinh năm 1960; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; Tiền sự: 01 - ngày 27/01/2021, bị tòa án nhân huyện Lộc Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 22 tháng theo Quyết định số 05/2021/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 25 tháng 10 năm 2022; bị bắt tạm giữ từ ngày 13/6/2023, chuyển tạm giam từ ngày 21/6/2023 đến nay (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Lê Thị Hồng N, sinh năm 1991 (vắng mặt)

HKTT: Ấp Đ, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/6/2023, Lê Trung Q đang ở nhà tại ấp Đ, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước, có nhu cầu sử dụng ma túy nên điều khiển xe mô tô hiệu DETECH, biển số: 81AR-012.25 đến xóm Đ thuộc khu phố N, thị trấn L để mua ma túy về sử dụng. Khi đến đầu cầu xóm Đ, Q gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi Q muốn mua gì, thì Q hỏi mua 01 tép ma túy đá và 03 tép ma túy heroin với giá 380.000 đồng, người này đồng ý và lấy tiền của Q rồi đi vào trong hẻm, một lúc sau quay ra đưa cho Q 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng bên trong chứa ma túy đá và 03 ống hút nhựa màu đỏ bên trong chứa ma túy loại Heroin. Sau khi mua được ma túy Q cầm 04 đoạn ống hút chứa ma túy bằng tay trái rồi điều khiển xe về được một đoạn thì thấy lực lượng Công an nên Q bỏ 04 đoạn ống hút chứa ma túy xuống đất tại ngay tại chỗ Q đang đứng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã phát hiện bắt quả tang cả người cùng tang vật. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Lê Trung Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do nghiện ma túy nên Q tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

- Vật chứng thu giữ:

+ 03 đoạn ống hút nhựa màu đỏ kích thước (1,5 x 1)cm được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất rắn và 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng kích thước (1,5 x 1) cm được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất rắn (Q khai là ma túy). Được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu M1.

+ 01 chiếc mô tô hiệu DETECH, biển số: 81AR-012.25.

- Căn cứ bản kết luận giám định số: 657/KL-KTHS ngày 20/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng (kí hiệu M1 –1) có trong 03 đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi đi giám định là ma túy loại heroine có khối lượng 0,0905gam. Tinh thể màu trắng (kí hiệu M1 –2) có trong 01 đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi đi giám định là ma túy loại methamphetamine có khối lượng 0,0762gam.

- Tại bản cáo trạng số: 73/CT-VKS, ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố Lê Trung Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, không có ý kiến gì về xử lý vật chứng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị Hồng N vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra bà N khai xe mô tô mô tô hiệu DETECH, biển số: 81AR-012.25 là của bà N cho bị cáo mượn, việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy bà N không biết. Bà xin được nhận lại xe, ngoài ra không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Trung Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Trung Q từ 18 đến 21 tháng tù

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có thu nhập ổn định

Về tang vật: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong có chứa ma túy hoàn lại sau giám định. Đối với xe moto hiệu DETECH, biên số: 81AR-012.25 đề nghị trả lại cho bà Lê Thị Hồng N.

Bị cáo đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và không tranh luận gì. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bà Lê Thị Hồng N là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét lời khai của bà N tại cơ quan điều tra đã rõ, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, do đó căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Lê Trung Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và phù hợp những tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố nên có đủ cơ sở khách quan để kết luận: Hồi 13 giờ 50 phút ngày 13/6/2023, tại khu vực khu phố N, thị trấn L, huyện Lộc Ninh, bị cáo Lê Trung Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích về sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an thị trấn Lộc Ninh và Công an huyện Lộc Ninh phối hợp bắt giữ cùng vật chứng, qua giám định chất ma túy thu giữ được là ma túy loại heroine có khối lượng 0,0905gam và methamphetamine có khối lượng 0,0762gam, tổng khối lượng 02 chất ma túy là 0.1667gam. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Trung Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lê Trung Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, hành vi sử dụng ma túy là một trong những tệ nạn xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân bị cáo, tạo ra gánh nặng cho gia đình và xã hội, bị cáo biết rõ việc sử dụng chất ma túy bị pháp luật cấm, người vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo. Tại thời điểm phạm tội và trong phiên tòa, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Năm 2021 đã bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chưa được xóa tiền sự nhưng bị cáo bị cáo không lấy đó làm bài học, không có ý thức tự giác cai nghiện mà vẫn tiếp tục mua ma túy về sử dụng, thể hiện bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha mẹ bị cáo là người tham gia kháng chiến và có công nên được Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nhận thấy cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo như trong bản luận tội là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử .

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của bị cáo, cán bộ phòng khoa học kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước và cán bộ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh. Trong gói niêm phong là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,0471 gam và methamphetamine 0,0420 gam do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0.0776gam).

Đối với 01 xe mô tô hiệu hiệu DETECH, biển số: 81AR-012.25 của bà Lê Thị Hồng N cho bị cáo mượn, bà N không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên trả lại cho bà N là phù hợp.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho bị cáo nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh chưa có căn cứ xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

- Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Trung Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Trung Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 6 năm 2023

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật chất ma túy hoàn lại sau giám định.

- Trả lại cho bà Lê Thị Hồng N 01 xe mô tô hiệu DETECH, biển số: 81AR-012.25

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0007028 ngày 14/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh)

4. Về án phí: Bị cáo Lê Trung Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Lộc Ninh
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Duyên